

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CDK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Công nghệ Ô tô

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Trần Mạnh	Hùng	04/10/2004	Nam	Phuong Viên, Hạ Hòa, Phú Thọ	
2	Lê Xuân	Quang	17/05/2005	Nam	Ngọc Mỹ, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
3	Nguyễn Hoàng	Anh	10/01/2005	Nam	Thanh Lâm, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
4	Nguyễn Tuấn	Anh	23/09/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
5	Nguyễn Văn	Anh	08/10/2005	Nam	Kim Long, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
6	Phạm Tuấn	Anh	29/10/2002	Nam	Hợp Hòa, Sơn Dương, Tuyên Quang	
7	Phan Đức	Công	15/08/2005	Nam	Chấn Hưng, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
8	La Văn	Cương	21/11/2005	Nam	Chiềng Ken, Văn Bàn, Lào Cai	
9	Lăng Mạnh	Dũng	14/03/2005	Nam	Đại Đình, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
10	Nguyễn Tùng	Dương	14/08/2005	Nam	Hương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
11	Hà Tiến	Đạt	16/06/2005	Nam	Liên Hòa, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
12	Lê Công Tiến	Đạt	28/01/2005	Nam	Bình Định, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
13	Nguyễn Tiến	Đạt	13/04/2005	Nam	Việt Lâm, Vị Xuyên, Hà Giang	
14	Hà Minh	Đăng	22/08/2005	Nam	Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
15	Nguyễn Minh	Đăng	20/02/2003	Nam	Văn Tiến, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
16	Khuất Văn	Đoàn	08/03/2005	Nam	Ba Trại, Ba Vì, Thành phố Hà Nội	
17	Viên Thành	Đồng	22/02/2005	Nam	Đại Đình, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
18	Phùng Văn Bình	Em	13/06/2005	Nam	Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
19	Đặng Thái	Hà	18/11/2004	Nam	Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, Thái Bình	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
20	Nguyễn Trọng	Hải	10/09/2005	Nam	Phú Lộc, Phù Ninh, Phú Thọ	
21	Dịch Ngọc	Hiệp	29/03/2001	Nam	Hợp Hòa, Sơn Dương, Tuyên Quang	
22	Nghiêm Văn	Hiếu	20/10/2005	Nam	Bình Dương, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
23	Vũ Minh	Hiếu	26/02/2002	Nam	Văn Tiến, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
24	Bùi Minh	Hòa	09/12/2002	Nam	Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
25	Đỗ Minh	Hòa	14/11/2005	Nam	Thanh Hương, Thanh Liêm, Hà Nam	
26	Lương Ngọc	Hòa	10/08/2005	Nam	Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
27	Lý A	Hòa	07/12/2003	Nam	Sàng Ma Sáo, Bát Xát, Lào Cai	
28	Đào Ngọc	Hoàng	08/09/2004	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
29	Trần Văn	Hoàng	21/07/2002	Nam	Đình Chu, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
30	Triệu Việt	Hoàng	04/05/2005	Nam	Bảo Hà, Bảo Yên, Lào Cai	
31	Hoàng Bách	Hợp	11/09/2005	Nam	Châu Quế Hạ, Văn Yên, Yên Bái	
32	Lê Công	Huân	25/08/2005	Nam	Bình Dương, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
33	Bạch Huy	Hùng	10/07/2005	Nam	Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
34	Bạch Huy	Hùng	10/07/2005	Nam	Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
35	Đỗ Văn	Hùng	17/08/2005	Nam	Tam Quan, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
36	Hoàng Phi	Hùng	13/09/2005	Nam	Hoa Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
37	Nguyễn Phi	Hùng	18/08/2005	Nam	Kim Long, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
38	Nguyễn Văn	Hùng	17/07/2005	Nam	Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
39	Phan Mạnh	Hùng	23/01/2005	Nam	Vạn Xuân, Tam Nông, Phú Thọ	
40	Nguyễn Quang	Huy	12/04/2005	Nam	Ngọc Mỹ, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
41	Bùi Minh	Hưng	29/08/2005	Nam	Vân Hội, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
42	Nguyễn Đức	Huông	13/10/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
43	Nguyễn Tiến	Lâm	04/02/2004	Nam	Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình	
44	Lương Xuân	Lộc	12/03/2004	Nam	Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
45	Lê Văn	Lợi	19/02/2005	Nam	Kim Sơn, Bảo Yên, Lào Cai	
46	Trần Vũ	Lợi	02/02/2005	Nam	Phúc Khánh, Yên Lập, Phú Thọ	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
47	Hoàng Duy	Mạnh	31/08/2005	Nam	Kim Sơn, Bảo Yên, Lào Cai	
48	Nghiêm Duy	Mạnh	04/05/2005	Nam	Bình Dương, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
49	Nguyễn Đức	Mạnh	15/03/2002	Nam	Như Thụy, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
50	Nguyễn Công	Minh	06/11/2005	Nam	Tản Lĩnh, Ba Vì, Thành phố Hà Nội	
51	Nguyễn Văn	Mùi	04/03/2003	Nam	Ngọc Mỹ, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
52	Đỗ Phương	Nam	10/12/2002	Nam	Hanh Cù, Thanh Ba, Phú Thọ	
53	Nguyễn Danh	Nghĩa	17/08/2002	Nam	Chi Thiết, Sơn Dương, Tuyên Quang	
54	Nguyễn Văn	Ngọc	24/03/2004	Nam	Trung Nguyên, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
55	Khuất Văn	Nguyên	01/10/2005	Nam	Ba Trại, Ba Vì, Thành phố Hà Nội	
56	Nguyễn Cao	Nguyên	26/07/2005	Nam	Ninh Gia, Đức Trọng, Lâm Đồng	
57	Lò Seo	Phồng	15/10/2003	Nam	Bảo Nhai, Bắc Hà, Lào Cai	
58	Tăng Hưng	Phú	05/04/2005	Nam	Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
59	Tổng Đình	Phước	26/11/2005	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
60	Nguyễn Đắc	Thái	19/08/2005	Nam	Phú Xuân, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
61	Hoàng Văn	Thành	04/03/2005	Nam	Kim Long, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
62	Sùng Seo	Thành	15/10/2005	Nam	Bảo Nhai, Bắc Hà, Lào Cai	
63	Hoàng Văn	Thuận	13/08/2005	Nam	Chi Thiết, Sơn Dương, Tuyên Quang	
64	Hoàng Quốc	Trung	13/04/2005	Nam	Kim Long, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
65	Thào Văn	Trung	04/11/2005	Nam	Bản Cái, Bắc Hà, Lào Cai	
66	Nguyễn Anh	Tú	01/04/2005	Nam	Kim Long, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
67	Vù A	Tuấn	30/11/2005	Nam	Trịnh Tường, Bát Xát, Lào Cai	
68	Phạm Quang	Tuyển	10/02/2005	Nam	Nguyệt Đức, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
69	Đặng Tiến	Văn	20/06/2005	Nam	Tân An, Văn Bàn, Lào Cai	
70	Bùi Quang	Vinh	24/09/2004	Nam	Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
71	Tăng Tuấn	Vinh	22/07/2004	Nam	Yên Lập, Chiêm Hóa, Tuyên Quang	
72	Nguyễn Đăng	Vương	25/08/2005	Nam	Thanh Lãng, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CDK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Điện công nghiệp

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Kiều Tuấn	Anh	23/06/2005	Nam	Tam Đồng, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
2	Lâm Tú	Anh	20/09/2005	Nam	Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
3	Lê Đức	Anh	25/08/2000	Nam	Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
4	Nguyễn Tuấn	Anh	10/04/2005	Nam	Tiền Châu, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	
5	Phùng Quỳnh	Anh	01/11/2005	Nữ	Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
6	Trần Văn	Chiều	01/03/2005	Nam	Văn Tiến, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
7	Giàng Seo	Chùa	01/04/2005	Nam	Thái Giàng Phố, Bắc Hà, Lào Cai	
8	Nguyễn Quang	Chung	16/12/2005	Nam	Quang Minh, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
9	Trần Quốc	Cường	03/05/2005	Nam	Vĩnh Phúc, Bắc Quang, Hà Giang	
10	Lê Tiến	Dũng	31/03/2005	Nam	Thanh Lâm, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
11	Nguyễn Phương	Duy	14/10/2005	Nam	Quất Lưu, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
12	Trần Mạnh	Duy	09/08/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
13	Đặng Đình	Đạt	22/10/2004	Nam	Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh	
14	Nguyễn Tiến	Đạt	05/06/2005	Nam	Hướng Đạo, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
15	Triệu Quý	Đạt	28/11/2005	Nam	Kháng Nhật, Sơn Dương, Tuyên Quang	
16	Phùng Quang	Đăng	09/12/2005	Nam	Hoàng Đan, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
17	Nguyễn Văn	Đông	02/10/2005	Nam	Mỹ Thuận, Tân Sơn, Phú Thọ	
18	Đỗ Văn	Đức	22/09/2005	Nam	Kháng Nhật, Sơn Dương, Tuyên Quang	
19	Nguyễn Hoàng	Đức	30/09/2005	Nam	Hùng Vương, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
20	Hoàng Tân	Gia	20/04/2004	Nam	Liên Châu, Thanh Oai, Thành phố Hà Nội	
21	Nguyễn Văn	Hanh	17/05/2005	Nam	Bạch Lư, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
22	Nguyễn Anh	Hào	13/11/2001	Nam	Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
23	Phan Văn	Hiệp	09/12/2005	Nam	Kim Sơn, Bảo Yên, Lào Cai	
24	Nguyễn Duy	Hiếu	22/10/2005	Nam	Tân Phong, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
25	Trương Trần Khánh	Hòa	09/03/2005	Nữ	Duy Phiên, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
26	Hà Quý	Hùng	28/02/2005	Nam	Đại Thịnh, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
27	Kim Văn	Huy	19/02/2005	Nam	Hương Sơn, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
28	Đặng Văn	Hung	28/08/2005	Nam	Bạch Lư, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
29	Đặng Văn	Hung	28/08/2005	Nam	Bạch Lư, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
30	Lý Tuấn	Hung	19/11/2005	Nam	Khánh Yên Trung, Văn Bàn, Lào Cai	
31	Trần Văn	Khang	26/07/2004	Nam	Sơn Nam, Sơn Dương, Tuyên Quang	
32	Hoàng Duy	Khánh	08/04/2005	Nam	Yên Lập, Chiêm Hóa, Tuyên Quang	
33	Nguyễn Ngọc	Khánh	17/02/2005	Nam	Bảo Hà, Bảo Yên, Lào Cai	
34	Nguyễn Minh	Khoa	01/10/2005	Nam	Hương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
35	Triệu Tồn	Kiều	23/07/2005	Nam	Nậm Tha, Văn Bàn, Lào Cai	
36	Nguyễn Tích	Linh	07/02/2005	Nam	Bạch Lư, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
37	Nguyễn Hoàng	Long	11/04/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
38	Nguyễn Đức	Mạnh	19/09/2004	Nam	Tân Phong, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
39	Vũ Văn	Nam	15/06/2005	Nam	An Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
40	Nguyễn Văn	Quyết	06/05/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
41	Nông Quang	Sáng	19/12/2005	Nam	Ngọc Chấn, Yên Bình, Yên Bái	
42	Đỗ Cao	Sinh	24/11/2005	Nam	Bạch Lư, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
43	Lý Văn	Sơn	03/01/2005	Nam	Nậm Lúc, Bắc Hà, Lào Cai	
44	Lê Trung	Thành	04/04/2004	Nam	Văn Tiến, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
45	Lê Đức	Thịnh	25/11/2005	Nam	Đôn Nhân, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
46	Nguyễn Văn	Thịnh	18/07/2005	Nam	Sơn Đông, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
47	Ma Đức	Thuận	06/08/2005	Nam	Chiềng Ken, Văn Bàn, Lào Cai	
48	Nguyễn Khắc	Tiến	11/10/2002	Nam	Minh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
49	Đào Trọng	Trung	16/05/2004	Nam	Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
50	Trần Ngọc	Trung	23/11/2005	Nam	Khánh Yên Hạ, Văn Bàn, Lào Cai	
51	Phạm Văn	Tuân	23/05/2005	Nam	Võ Lao, Văn Bàn, Lào Cai	
52	Ngô Đình	Tùng	12/09/2005	Nam	Hương Sơn, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
53	Nguyễn Văn	Tuyến	01/12/2004	Nam	Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh	
54	Nguyễn Đình	Vin	17/03/2005	Nam	Chiềng Ken, Văn Bàn, Lào Cai	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CDK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Điện tử công nghiệp

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Lăng Văn Hải	Anh	10/01/2000	Nam	Đại Đình, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
2	Phạm Đức	Anh	15/03/2005	Nam	Nguyệt Đức, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
3	Dương Thị Vân	Ánh	20/07/2005	Nữ	Hợp Hòa, Sơn Dương, Tuyên Quang	
4	Bàn Văn	Cường	11/11/2005	Nam	Lăng Công, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
5	Bùi Ngọc	Doanh	24/10/2005	Nam	Hợp Thành, Sơn Dương, Tuyên Quang	
6	Dương Xuân	Dũng	06/02/2001	Nam	Mĩnh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
7	Nguyễn Danh	Đại	08/09/2005	Nam	Hợp Hòa, Sơn Dương, Tuyên Quang	
8	Ngô Tiến	Đạt	07/09/2002	Nam	Tam Sơn, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
9	Lê Hải	Đăng	22/07/2002	Nam	Nguyệt Đức, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
10	Nguyễn Hải	Đăng	02/12/2002	Nam	Nguyệt Đức, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
11	Hoàng Thanh	Hải	20/04/2005	Nam	Yên Lập, Chiêm Hóa, Tuyên Quang	
12	Nguyễn Ngọc	Hiển	08/04/2002	Nam	Hướng Đạo, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
13	Phạm Tuấn	Hùng	05/02/2004	Nam	Thành Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	
14	Hà Quang	Huy	09/07/2005	Nam	Tam Quan, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
15	Hà Quý	Khiêm	19/09/2003	Nam	Đại Thịnh, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
16	Dương Văn	Kiên	08/03/2005	Nam	Phú Lương, Sơn Dương, Tuyên Quang	
17	Vũ Hoàng	Long	06/01/2005	Nam	Hương Sơn, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
18	Lê Minh	Nhật	17/08/2005	Nam	Hạ Hòa, Hạ Hòa, Phú Thọ	
19	Lê Văn	Thành	13/08/2005	Nam	Hợp Hòa, Sơn Dương, Tuyên Quang	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
20	Dương Văn	Tiến	29/10/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
21	Dương Văn	Trường	15/02/2002	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
22	Nguyễn Thế	Vũ	30/01/2003	Nam	Phú Xuân, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CĐK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Công nghệ thông tin (UĐPM)

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Lê Đức	Anh	07/04/2005	Nam	Văn Phú, Sơn Dương, Tuyên Quang	
2	Nguyễn Thị Phương	Anh	08/08/2005	Nữ	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
3	Nguyễn Tuấn	Anh	18/10/2005	Nam	Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
4	Đỗ Quang	Dũng	21/03/2005	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
5	Vũ Minh	Đức	11/11/2005	Nam	Tam Hợp, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
6	Nguyễn Văn	Hiệp	14/07/2002	Nam	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
7	Bùi Việt	Hoàng	11/05/2003	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
8	Nguyễn Duy	Hùng	28/05/2005	Nam	Khánh Nhật, Sơn Dương, Tuyên Quang	
9	Nguyễn Duy	Hưng	31/01/2004	Nam	Son Lôi, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
10	Nguyễn Thương	Hưởng	05/02/2005	Nữ	Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
11	Phạm Minh	Khánh	07/10/2001	Nam	Son Lôi, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
12	Nguyễn Thị Hồng	Khuyên	20/12/2005	Nữ	Hướng Đạo, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
13	Nguyễn Thế	Kiên	01/11/2005	Nam	Tử Du, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
14	Chu Thị Khánh	Linh	26/02/2005	Nữ	Hương Sơn, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
15	Lê Thị Diệu	Linh	14/06/2005	Nữ	Minh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
16	Nguyễn Minh	Long	08/09/2005	Nam	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
17	Nguyễn Công	Minh	25/01/2001	Nam	Son Lôi, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
18	Phạm Quỳnh	Phương	13/09/2001	Nữ	Tân Yên, Hàm Yên, Tuyên Quang	
19	Trần Minh	Quyền	24/09/2004	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
20	Ngô Thị	Thương	16/06/2005	Nữ	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
21	Lăng Thị	Tú	24/07/2003	Nữ	Kim Long, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
22	Nguyễn Duy	Tú	01/10/2005	Nam	Thanh Lăng, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
23	Nguyễn Văn	Tuấn	08/01/2005	Nam	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
24	Đàm Thị	Tuyến	16/06/2001	Nữ	Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
25	Nguyễn Văn	Vinh	17/01/2000	Nam	Bồ Lý, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
26	Lò Văn	Vũ	03/04/2004	Nam	Huy Bắc, Phù Yên, Sơn La	
27	Đào Thị Yến	Vy	15/07/2005	Nữ	Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CDK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Lê Văn	Anh	04/12/2004	Nam	Thành Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	
2	Hà Quang	Chường	27/07/2002	Nam	Như Thụy, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
3	Nguyễn Gia	Dụng	18/12/2001	Nam	Đại Đình, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
4	Triệu Văn	Duy	03/07/2005	Nam	Hợp Hòa, Sơn Dương, Tuyên Quang	
5	Nguyễn Tiến	Đạt	27/12/2003	Nam	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
6	Triệu Huỳnh	Đức	19/01/2005	Nam	Triệu Đề, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
7	Hoàng Văn	Giang	12/09/2003	Nam	Quang Yên, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
8	Dương Văn	Hậu	27/10/2005	Nam	Quất Lưu, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
9	Nguyễn Duy	Hiển	05/02/2004	Nam	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
10	Nguyễn Ngọc	Hiệp	04/12/2004	Nam	Sông Lô, thành phố Việt Trì, Phú Thọ	
11	Nguyễn Đăng	Hiếu	18/04/2004	Nam	Tiền Châu, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	
12	Nguyễn Huy	Hình	15/03/2004	Nam	Thanh Lãng, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
13	Phạm Tuấn	Huy	13/11/2005	Nam	Thành Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	
14	Trần Quang	Huy	09/12/2005	Nam	Bảo Nhai, Bắc Hà, Lào Cai	
15	Nguyễn Văn	Hung	01/07/2005	Nam	Tam Sơn, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
16	Đặng Minh	Hương	04/11/2005	Nam	Nậm Tha, Văn Bàn, Lào Cai	
17	Đỗ Trung	Kiên	15/12/2005	Nam	Đôn Nhân, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
18	Trương Văn	Lập	25/03/2002	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
19	Trần Hải	Long	28/02/2005	Nam	Mĩnh Khương, Hàm Yên, Tuyên Quang	

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
20	Phan Ngọc	Luân	19/06/2004	Nam		
21	Hoàng Tiến	Mạnh	20/12/2003	Nam	Đôn Nhân, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
22	Phạm Ngọc	Nam	23/09/2005	Nam		
23	Lăng Văn	Ngọc	06/12/2002	Nam	Đại Đình, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
24	Cao Hoàng	Phi	20/10/2005	Nam	Tam Sơn, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
25	Nguyễn Trọng	Phú	08/02/2002	Nam	Triệu Đề, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
26	Nguyễn Văn	Quân	26/01/2002	Nam	Hướng Đạo, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
27	Nguyễn Hữu	Thanh	03/06/2004	Nam	Tiền Châu, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	
28	Nguyễn Văn	Thắng	21/03/1998	Nam	Kháng Nhật, Sơn Dương, Tuyên Quang	
29	Hoàng Văn	Trường	28/02/2002	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
30	Triệu Thanh	Tường	11/05/2004	Nam	Bảo Hà, Bảo Yên, Lào Cai	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CĐK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Kế toán doanh nghiệp

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Nguyễn Hà Phương Anh	17/12/2004	Nữ	Tam Quan, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
2	Triệu Thị Hằng	04/08/2005	Nữ	Bồ Lý, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
3	Trần Thùy Linh	03/10/2005	Nữ	Hương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
4	Phạm Nguyễn Trà My	22/08/1995	Nữ	Hương Canh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
5	Lương Thị Thảo	30/04/2005	Nữ	Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
6	Nguyễn Hải Yến	23/03/2005	Nữ	Mĩnh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CĐK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Tự động hóa công nghiệp

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Nguyễn Tùng Anh	08/02/2003	Nam	Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
2	Nguyễn Vũ Tuấn Anh	09/02/2005	Nam	Ngọc Mỹ, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
3	Nguyễn Tiến Đạt	27/01/2005	Nam	Tuân Chính, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
4	Ngô Xuân Hiếu	24/10/2005	Nam	Võng La, Đông Anh, Thành phố Hà Nội	
5	Đỗ Tuấn Hiệu	25/05/2005	Nam	Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
6	Vũ Xuân Lập	26/07/2005	Nam	Duy Phiên, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
7	Vũ Chí Tiến	27/11/2002	Nam	Xuân Lôi, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
8	Nguyễn Quang Tùng	14/06/1995	Nam	Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CDK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Cắt gọt kim loại

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Ngô Văn	Cường	05/06/2005	Nam	Quất Lưu, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
2	Nguyễn Công	Đại	11/02/2005	Nam	Tiến Thắng, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
3	Nguyễn Viết	Đức	30/08/2004	Nam	Hoàng Trường, Hoàng Hóa, Thanh Hóa	
4	Trần Phi	Hải	19/06/2005	Nam	Bình Dương, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
5	Lưu Văn	Hiền	06/04/2001	Nam	Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
6	Nguyễn Đức	Hoàn	15/07/2005	Nam	Đồng Văn, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
7	Đỗ Văn	Long	02/07/2000	Nam	Thanh Trì, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
8	Phan Văn	Lương	03/04/2005		Đại Phú, Sơn Dương, Tuyên Quang	
9	Phùng Thái	Quang	20/11/2005	Nam	Thiện Kế, Sơn Dương, Tuyên Quang	
10	Diệp Minh	Sơn	18/04/2005	Nam	Ninh Lai, Sơn Dương, Tuyên Quang	
11	Vàng A	Sú	07/04/2005	Nam	Pa Cheo, Bát Xát, Lào Cai	
12	Đỗ Trung	Thành	03/05/2001	Nam	Minh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
13	Trần Quốc	Thiện	28/03/2005	Nam	Tân Phong, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
14	Vương Văn	Tiến	05/03/2002	Nam	Hoàng Đan, Tam Dương, Vĩnh Phúc	
15	Nguyễn Văn	Toàn	09/11/2005	Nam	Ninh Lai, Sơn Dương, Tuyên Quang	
16	Hoàng Xuân	Trường	23/10/2005	Nam	Lãng Công, Sông Lô, Vĩnh Phúc	
17	Nguyễn Xuân	Trường	26/09/2001	Nam	Tuân Lộ, Sơn Dương, Tuyên Quang	
18	Tô Trọng	Tùng	11/10/2004	Nam	Đồng Văn, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
19	Nguyễn Hoàng	Việt	11/09/2005	Nam	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
20	Nguyễn Đức Vinh	20/07/2005	Nam	Trung Trắc, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	
21	Phùng Thế Vinh	20/11/2005	Nam	Thiện Kế, Sơn Dương, Tuyên Quang	
22	Trần Thế Vĩnh	12/11/2005	Nam	Sơn Nam, Sơn Dương, Tuyên Quang	
23	Tráng A Xóa	10/11/2005	Nam	Sàng Ma Sáo, Bát Xát, Lào Cai	

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KHÓA CĐK63 - NĂM HỌC 2023
TRÌNH ĐỘ: Cao đẳng

- Nghề đào tạo: Logistics

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thường trú	Ghi chú
1	Lê Vũ Thái Bình	Dương	10/04/2005	Nam	Thanh Lâm, Mê Linh, Thành phố Hà Nội	
2	Lê Phúc Hải	Đặng	26/08/2005	Nam	Trung Kiên, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	
3	Nguyễn Quốc	Hưng	12/04/2005	Nam	Bình Dương, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
4	Nguyễn Đức	Mạnh	18/10/2005	Nam	Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	
5	Trương Phúc	Sơn	16/02/2004	Nam	Minh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc	